

ĐỀ CHÍNH THỨC Ngày kiểm tra: 14/11/2025	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I Năm học 2025 - 2026 Môn: Toán 6 Thời gian: 90 phút (không kể giao đề)	ĐIỂM
--	---	-----------------------------------

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (3,0 điểm) Chọn phương án đúng nhất rồi ghi vào giấy bài làm.

Câu 1. Cho tập hợp $A = \{1; 3; 5; 7\}$. Cách viết nào sau đây là đúng?

- A. $3 \in A$. B. $5 \notin A$. C. $7 \notin A$. D. $2 \in A$.

Câu 2. Cho tập hợp $P = \{x \in N / 1 \leq x \leq 5\}$. Cách viết nào sau đây là sai?

- A. $P = \{1; 2; 3; 4; 5\}$ B. $P = \{2; 3; 4; 5\}$ C. $P = \{5; 4; 3; 2; 1\}$ D. $P = \{2; 1; 3; 5; 4\}$

Câu 3. Tập hợp nào dưới đây là tập hợp số tự nhiên?

- A. $N = \{1; 2; 3; \dots\}$ B. $N = \{0; 1; 2; 3; \dots; 100\}$

- C. $N = \{0; 1; 2; 3; \dots\}$ D. $N = \{0; 2; 4; 6; \dots\}$

Câu 4. Thứ tự thực hiện các phép tính đối với biểu thức không có dấu ngoặc là:

- A. Nhân và chia $\rightarrow$ Lũy thừa $\rightarrow$ Cộng và trừ. B. Lũy thừa $\rightarrow$ Nhân và chia $\rightarrow$ Cộng và trừ.
C. Nhân và chia $\rightarrow$ Cộng và trừ $\rightarrow$ Lũy thừa. D. Lũy thừa $\rightarrow$ Cộng và trừ $\rightarrow$ Nhân và chia.

Câu 5. Phân tích 50 ra thừa số nguyên tố ta được kết quả:

- A. $50 = 2.5^2$ B. $50 = 2.25$ C. $50 = 2.2^5$ D. $50 = 10.5$

Câu 6. Số nào sau đây là ước của 32?

- A. 0. B. 6. C. 16. D. 64.

Câu 7. Trong các số sau đây số nào vừa chia hết cho 3 vừa chia hết cho 5:

- A. 360 B. 366 C. 455 D. 462

Câu 8. Trong các tập hợp sau, tập hợp nào có các phần tử đều là số nguyên tố

- A. $\{0; 2; 3; 5\}$ B. $\{1; 7; 11; 13\}$ C. $\{2; 13; 17; 35\}$ D. $\{2; 13; 23; 29\}$

Câu 9. Trong hình vuông, mỗi góc có số đo bằng:

- A. 60^0 B. 90^0 C. 120^0 D. 180^0

Câu 10. Hình lục giác đều có:

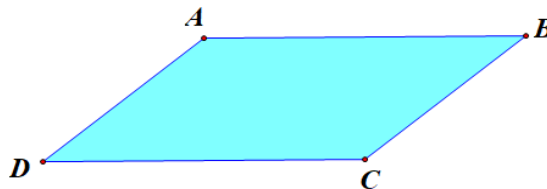
- A. Năm cạnh bằng nhau
B. Sáu góc bằng nhau, mỗi góc bằng 120^0
C. Sáu góc bằng nhau, mỗi góc bằng 60^0
D. Ba đường chéo chính không bằng nhau.

Câu 11. Khi mô tả các yếu tố của hình thoi, khẳng định nào sau đây sai:

- A. Hình thoi có bốn cạnh bằng nhau;
B. Hình thoi có bốn góc bằng nhau;
C. Hình thoi có các cạnh đối song song với nhau;
D. Hình thoi có hai đường chéo vuông góc với nhau.

Câu 12. Cho hình bình hành $ABCD$, khẳng định đúng là

- A. $CD = AB$. B. $AD = AB$.
C. $AB = BC$ D. $AD = DC$.



II. PHẦN TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Bài 1. (0,5 điểm) Viết số 25 041 thành tổng giá trị các chữ số của nó.

Bài 2. (1,0 điểm) Tìm số tự nhiên x biết

- a) $5x - 19 = 56$. b) $75 + 2x = 3^9 : 3^5$.

Bài 3. (1,0 điểm) Thực hiện phép tính (tính hợp lí nếu có thể):

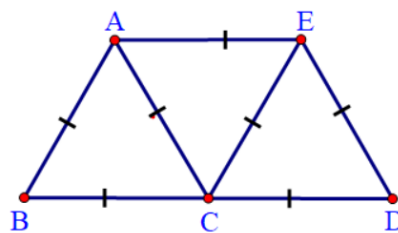
- a, $270 + 125 + 130 + 375$ b, $\{159 - [2^5 + (20 - 13)]\} : 20$

Bài 4. (1,5 điểm)

- a) Hãy tìm tất cả các bội của 3 nhỏ hơn 36.
b) Một đội y tế có 36 bác sĩ và 162 y tá. Có thể chia đội y tế đó nhiều nhất thành mấy tổ để số bác sĩ và y tá được chia đều vào các tổ ?

Bài 5. (1,0 điểm)

- Trong hình vẽ bên có bao nhiêu tam giác đều? Hãy viết tên các tam giác đều đó.
- Em hãy mô tả về cạnh, góc, đường chéo của một hình vuông.



Bài 6. (1,0 điểm)

- Dùng thước thẳng và thước êke, vẽ hình chữ nhật MNPQ có một cạnh bằng 4 cm và một cạnh bằng 3 cm.
- Tính diện tích của hình chữ nhật MNPQ.

Bài 7. (1,0 điểm) Tìm tất cả số tự nhiên n sao cho $n+3$ chia hết cho $n+1$.

Ngày kiểm tra 14/11/2025

GV ra đề: Lê Thị Mận

Người duyệt đề: Trương Phú Đồng

KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2025-2026
HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TOÁN 6

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ/án	A	B	C	B	A	C	A	D	B	B	B	A

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
1 (0,5đ)		$25\ 041 = 2.10\ 000 + 5.1\ 000 + 4.10 + 1$	0,5
2 (1,0đ)	a)	$5x - 19 = 56$	0,25
		$5x = 56 + 19$	
		$5x = 75$	
		$x = 75 : 5$	
		$x = 15$	0,25
		Vậy $x = 15$.	
	b)	$75 + 2x = 3^9 : 3^5$	0,25
		$75 + 2x = 3^4$	
		$75 + 2x = 81$	
		$2x = 81 - 75$	
		$2x = 6$	0,25
		$x = 6 : 2$	
		$x = 3$	
		Vậy $x = 3$	
3 (1,0đ)	a)	$270 + 125 + 130 + 375$	0,25
		$= (270 + 130) + (125 + 375)$	
		$= 400 + 500 = 900$	
	b)	$\{159 - [2^5 + (20 - 13)]\} : 20$	0,25
		$= \{159 - [2^5 + 7]\} : 20$	
		$= \{159 - [32 + 7]\} : 20$	
		$= \{159 - 39\} : 20$	
		$= 120 : 20 = 6$	0,25
4 (1,5đ)	a)	Tất cả các bội của 3 nhỏ hơn 36 là: 0; 3; 6; 9; 12; 15; 18; 21; 24; 27; 30; 33.	0,5
		Số tổ mà đội y tế đó có thể chia được nhiều nhất là ƯCLN (36, 162).	
		Ta có: $36 = 2^2.3^2$; $162 = 2.3^4$	
		$\Rightarrow \text{ƯCLN}(36, 162) = 2.3^2 = 18$	
	b)	Vậy có thể chia đội y tế đó nhiều nhất thành 18 tổ.	0,25
5	a)	Có 3 tam giác đều là ABC; AEC; EDC.	0,5

(1,0đ)	b)	Trong hình vuông: - Bốn cạnh bằng nhau. - Bốn góc bằng nhau và bằng 90^0 . - Hai đường chéo bằng nhau.	0,5
6 (1,0đ)	a)	Vẽ đúng hình chữ nhật MNPQ có một cạnh bằng 4 cm và một cạnh bằng 3 cm.	0,5
	b)	Diện tích của hình chữ nhật MNPQ là $4.3 = 12 \text{ (cm}^2\text{)}$	0,5
7 (1,0đ)		Có: $n+3 = n+1+2 = (n+1)+2$	0,25
		Vậy $(n+3):(n+1)$ thì $2:(n+1)$	0,25
		$\Rightarrow (n+1) \in U(2) = \{1;2\}$	0,25
		+ Với $n+1=1 \Rightarrow n=0$ + Với $n+1=2 \Rightarrow n=1$ Vậy $n \in \{0;1\}$ thì $n+3: n+1$.	0,25